

Số: /BC-UBND

Cát Hải, ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025 và xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026-2030

Thực hiện Công văn số 10439/VP-TH, ngày 21/10/2025 của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội 5 năm 2026-2030;

Ủy ban nhân dân đặc khu Cát Hải báo cáo đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025 và xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026-2030 của địa phương cụ thể như sau:

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ -XÃ HỘI GIAI ĐOẠN 2021-2025

1. Kết quả phát triển kinh tế-xã hội của địa phương giai đoạn 2021-2025

- Về tốc độ tăng tổng giá trị sản phẩm: Năm 2021 kinh tế-xã hội của huyện bị ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid-19 (đặc biệt du lịch-dịch vụ là ngành kinh tế chủ đạo chiếm gần 80% tỉ trọng các ngành kinh tế) nên tổng giá trị sản phẩm các ngành kinh tế tăng trưởng âm. Năm 2022, đại dịch Covid-19 được kiểm soát, tốc độ gia tăng giá trị sản xuất được phục hồi và tăng trưởng 56%; năm 2023 tăng 18,2%; năm 2024 tăng 18%, năm 2025 dự kiến tăng 15,2%. Tốc độ gia tăng tổng giá trị sản phẩm bình quân giai đoạn 2021-2025 đạt 20,1%/năm.

- Về thu ngân sách địa phương: Bình quân thu ngân sách địa phương hằng năm giai đoạn 2021-2025 đạt 1.168.357 triệu đồng/năm. Chú trọng tạo lập, hình thành nguồn thu ngân sách mới mang tính chủ lực và bền vững như: thu từ phí tham quan và lưu trú nghỉ đêm trên các vịnh thuộc quần đảo Cát Bà. Triển khai đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp chống thất thu ngân sách; tăng cường áp dụng công nghệ thông tin, kết phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong chia sẻ thông tin phục vụ thu ngân sách trên địa bàn, quản lý trật tự xây.

- Về du lịch: Phát triển du lịch bền vững, xây dựng quần đảo Cát Bà trở thành trung tâm du lịch sinh thái quốc gia. Tập trung xây dựng thương hiệu “Cát Bà xanh”, từng bước xây dựng đảo Cát Bà trở thành trung tâm du lịch sinh thái quốc gia và quốc tế; khuyến khích phát triển du lịch cộng đồng, sinh thái tại các xã, thị trấn. Phối hợp các cơ quan, đơn vị tổ chức bồi dưỡng, nâng cao chất lượng

nguồn nhân lực phục vụ du lịch, nâng cao trình độ chuyên môn, ngoại ngữ, kỹ năng giao tiếp, ứng xử. Phối hợp chặt chẽ với Ban Quản lý Vịnh Hạ Long trong công tác quản lý, phát triển các dịch vụ du lịch; đặc biệt là quá trình xây dựng hồ sơ đề nghị UNESCO công nhận Vịnh Hạ Long - Quần đảo Cát Bà là Di sản Thiên nhiên thế giới. Tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp đầu tư các dự án phát triển du lịch sinh thái, cộng đồng; đầu tư phát triển các khu nghỉ dưỡng, khách sạn cao cấp; ưu tiên và kêu gọi các nhà đầu tư chiến lược, tiêu biểu như Dự án Khu du lịch, dịch vụ thương mại Vịnh Trung tâm Cát Bà với tổng mức đầu tư trên 12.500 tỉ đồng, đã đi vào hoạt động từ tháng 5/2025, góp phần nâng cao chất lượng sản phẩm và sức cạnh tranh của du lịch Cát Bà. Lượng khách du lịch đến với Cát Bà giai đoạn 2021-2025 bình quân 2.657.236 lượt khách/năm.

- Về Phát triển cảng biển và dịch vụ logistics; công nghiệp hiện đại, thông minh: Tập trung cao công tác quy hoạch, xây dựng kế hoạch sử dụng đất hàng năm theo thẩm quyền, đã tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp triển khai thi công hoàn thành và đưa vào khai thác, sử dụng các bến 3, 4, 5, 6 của Cảng cửa ngõ Quốc tế Hải Phòng; tạo điều kiện về mặt bằng thi công dự án khu công nghiệp và khu phi thuế quan Xuân Cầu. Công tác giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm được quan tâm chỉ đạo như: dự án tổ hợp sản xuất ô tô Vinfast, dự án Khu cảng hàng hóa, bến phà, bến tàu khách, nhà máy sản xuất các sản phẩm du lịch, khu dịch vụ hậu cần du lịch của tập đoàn Sungroup, dự án dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng Khu công nghiệp Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng với tổng diện tích trên 200ha và 1.473 tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đảm bảo tiến độ thời gian theo chỉ đạo của thành phố và nhu cầu của nhà đầu tư.

- Về phát triển đô thị; quản lý quy hoạch, đất đai và bảo vệ môi trường:

Chú trọng công tác triển khai thực hiện quy hoạch tổng thể phát triển bền vững du lịch quần đảo Cát Bà đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050; quy hoạch chung thị trấn Cát Bà và vùng phụ cận đến năm 2040; quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 khu đô thị dịch vụ Phù Long; quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 khu đô thị du lịch, dịch vụ khoáng nóng và sân golf quốc tế Xuân Đám; quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 khu đô thị dịch vụ, du lịch Cát Đồn; quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 khu vực bến phà Gia Luận; quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu du lịch, thương mại trung tâm vịnh Cát Bà; quy hoạch các xã xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu đến năm 2030; quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030... Tổ chức thẩm định và phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết 1/500 theo thẩm quyền. Thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch đầu tư trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025, kế hoạch sử dụng đất hàng năm đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

Cơ sở hạ tầng trên địa bàn được đầu xây dựng theo hướng tạo động lực cho phát triển kinh tế-xã hội. Tăng cường công tác quản lý đầu tư theo quy hoạch, kế hoạch, kiểm soát chặt chẽ quy trình đầu tư, chống thất thoát, lãng phí.

Nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị đầu tư, nâng cao năng lực, trình độ, trách nhiệm của cơ quan quản lý, chủ đầu tư và các đơn vị tư vấn. Mạng lưới đường giao thông phục vụ phát triển kinh tế xã hội, dân sinh được hoàn thiện, nâng cấp; các dự án tái định cư được quan tâm đầu tư đồng bộ, hệ thống trường học, trạm y tế từng bước được chuẩn hóa, góp phần nâng cao đời sống nhân dân.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tài nguyên, môi trường, bảo vệ rừng, phòng chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu; trong đó tập trung công tác quản lý, khai thác, sử dụng các nguồn tài nguyên, nhất là tài nguyên đất. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát bảo vệ môi trường; kiểm soát các nguồn thải có nguy cơ cao gây ô nhiễm môi trường; công tác thu gom, xử lý rác thải, nước thải trên địa bàn được quan tâm giải quyết. Nâng cao nhận thức của hệ thống chính trị và Nhân dân về chuyển đổi số, chỉ số về chính quyền số, hạ tầng số được cải thiện. Tăng cường ứng dụng khoa học và công nghệ về bảo vệ môi trường, tiết kiệm năng lượng.

- Về xây dựng nông thôn mới; phát triển nông nghiệp

Huyện Cát Hải đã hoàn thành Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu. Chú trọng công tác tuyên truyền, vận động 766 hộ dân hiến tặng 19.032 m² đất để đầu tư các công trình giao thông tại các xã xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu. Thành phố đã quan tâm đầu tư gần 200 tỉ đồng xây dựng các công trình cơ sở hạ tầng giao thông đối với các xã khu đảo Cát Bà; đến năm 2024, 6/6 xã đảo Cát Bà đã được UBND thành phố công nhận đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu. Tập trung xây dựng và triển khai Đề án phát triển kinh tế đối với các xã xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030.

Sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp xanh: Được tập trung chỉ đạo gắn với phát triển sản phẩm du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng. Chú trọng phát triển các giống vật nuôi cây trồng bản địa có chất lượng cao và các sản phẩm đặc trưng theo tiêu chuẩn OCOP... Tiếp tục thực hiện các biện pháp bảo tồn, bảo vệ rừng hiện có, thực hiện trồng mới, trồng bổ sung thay thế diện tích rừng chuyển đổi mục đích sử dụng.

Về thủy sản: Hoàn thành tháo dỡ 439/440 cơ sở nuôi trồng thủy sản, đạt 99,77%; đồng thời yêu cầu, hướng dẫn chủ các cơ sở nuôi trồng thủy sản lắp dựng nhà bè theo thiết kế về kiểu mẫu, quy cách, chất lượng thân thiện với môi trường và sắp xếp, di chuyển về vị trí quy hoạch.

Phát triển dịch vụ hậu cần nghề cá; chú trọng phối hợp thả con giống tái tạo nguồn lợi thủy sản hằng năm và công tác chuyển giao khoa học công nghệ ứng dụng trong hoạt động nuôi trồng thủy sản gắn với phát triển bền vững cho ngư dân. Triển khai thực hiện nghiêm các khuyến nghị của EC về chống khai thác IUU.

- Về phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số: Công tác quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ được tăng cường, đạt kết quả bước đầu. Hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo đạt kết quả tích cực. Công tác chuyển đổi số được quan tâm. Chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội được đẩy mạnh. Hạ tầng số, nền tảng số, dữ liệu số được quan tâm đầu tư phát triển, cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính được chú trọng. Cải cách tài chính công, xây dựng chính quyền điện tử, hoạt động của bộ phận một cửa, một cửa liên thông... đã phát huy rõ hiệu quả, góp phần quan trọng cải thiện môi trường đầu tư.

- Về phát triển văn hóa, xã hội, y tế, giáo dục

Công tác văn hoá, thể thao có nhiều tiến bộ, phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị của huyện và góp phần nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần, sức khỏe của Nhân dân. Tích cực thực hiện và nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”, xây dựng làng văn hóa, tổ dân phố văn hóa, cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa gắn với chương trình xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu được triển khai đồng bộ, rộng khắp. Địa phương hiện có 43/58 thôn, tổ dân phố đạt danh hiệu văn hóa, chiếm 74%.

Phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao quần chúng tiếp tục có bước phát triển, diễn ra sôi nổi với nhiều hình thức phong phú, đa dạng đã tạo được nhiều dấu ấn đậm nét khi các phong trào được đẩy mạnh phát triển ở cơ sở, trong từng đối tượng, đặc biệt là học sinh, lực lượng vũ trang, nông dân, người cao tuổi... Nhiều sự kiện thể thao chuyên nghiệp và phong trào được tổ chức thành công trên địa bàn huyện với quy mô lớn và thu hút đông đảo quần chúng và vận động viên trong nước, quốc tế tham gia.

Công tác quản lý, bảo tồn, phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hóa tiếp tục được chú trọng. Địa phương tập trung vào việc bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa đặc biệt là các di tích lịch sử gắn với du lịch sinh thái để xây dựng văn hóa du lịch Cát Bà có bản sắc địa phương, tạo không gian sinh hoạt văn hóa cộng đồng, gắn kết làng xã từ các di tích, nhất là với hệ thống di tích được xếp hạng cấp quốc gia và thành phố. Nhiều di tích được tôn tạo, tu bổ bảo đảm chất lượng góp phần đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa của Nhân dân.

Công tác giáo dục - đào tạo được quan tâm và đạt nhiều kết quả tích cực. Quy mô trường lớp và kết quả phổ cập giáo dục được giữ vững. Địa phương đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi và phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3 và đạt chuẩn phổ cập xóa mù chữ mức độ 2. Công tác hướng nghiệp và đào tạo nghề được chú trọng.

Công tác bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên cơ bản đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; rà soát, sắp xếp, luân chuyển, điều động cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phù hợp với quy định. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất,

trang thiết bị, đồ dùng dạy học theo hướng đồng bộ, hiện đại, có trọng tâm, trọng điểm, toàn huyện hiện có 15 trường đạt chuẩn quốc gia.

Công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân có nhiều tiến bộ; công tác phòng chống dịch bệnh, vệ sinh an toàn thực phẩm được thực hiện tốt. Tăng cường chất lượng hoạt động khám chữa bệnh trên địa bàn. Hằng năm Trung tâm Y tế và Bệnh viện Đa khoa Đôn Lương khám và điều trị bệnh cho 24 nghìn lượt người, điều trị nội trú 3,1 nghìn lượt bệnh nhân là Nhân dân trên địa bàn và du khách trong nước và quốc tế. Chỉ đạo và tổ chức thực hiện các chương trình quốc gia về dân số - kế hoạch hóa gia đình; chú trọng huy động sự tham gia của toàn xã hội vào thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng dân số. Duy trì tỉ lệ phát triển dân số tự nhiên dưới 1%/năm; tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 100%; mở rộng và phát triển các đối tượng mới tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm tự nguyện.

Công tác an sinh xã hội luôn được quan tâm với nhiều chính sách và hoạt động thiết thực. Địa phương hỗ trợ xây dựng 80 nhà đại đoàn kết, thăm tặng quà nhân dịp lễ, tết cho 5.500 lượt người nghèo, người cận nghèo, hội viên, đoàn viên có hoàn cảnh khó khăn với tổng kinh phí trên 5,1 tỷ đồng; giới thiệu việc làm cho 9.500 người; huy động xã hội hóa phòng chống dịch bệnh Covid-19, vận động hỗ trợ khắc phục hậu quả bão Yagi với kinh phí gần 16 tỷ đồng. Các hoạt động “Vì người nghèo” hằng năm được triển khai hiệu quả, đã huy động mọi nguồn lực với tổng kinh phí là 2,575 tỷ đồng để hỗ trợ cho 2.270 lượt đối tượng thụ hưởng.

Công tác chăm sóc người có công với cách mạng và phong trào “Đền ơn đáp nghĩa” được thực hiện đầy đủ, kịp thời. Địa phương đầu tư xây mới Nghĩa trang liệt sĩ và Nghĩa trang liệt sĩ đảo Cát Hải. Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” của đã huy động được 492,7 triệu đồng; đã có hàng trăm sổ tiết kiệm được tặng cho gia đình chính sách và người có công. Đến nay, 100% thân nhân liệt sĩ và các thương bệnh binh được cấp thẻ bảo hiểm y tế. Địa phương đã huy động các nguồn lực, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị thực hiện thành công công tác xóa hộ nghèo và hộ cận nghèo; gắn chặt công tác giảm nghèo với đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn; phát triển giáo dục, dạy nghề và giải quyết việc làm cho lao động nông thôn.

- Về quốc phòng, an ninh

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện các chủ trương, chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, thành phố về nhiệm vụ công tác quân sự, quốc phòng địa phương. Các lực lượng vũ trang trên địa bàn duy trì thực hiện nghiêm nhiệm vụ thường trực sẵn sàng chiến đấu; xây dựng và triển khai các kế hoạch, phương án về công tác quân sự, quốc phòng địa phương, phòng chống tội phạm, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; xây dựng lực lượng Quân sự, Công an, Biên phòng vững mạnh, lực lượng dự bị

động viên, lực lượng dân quân tự vệ rộng khắp. Các lực lượng vũ trang trên địa bàn đã chủ động, tích cực phối hợp tham gia thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương, nổi bật là tích cực, chủ động tham gia tìm kiếm vụ máy bay trực thăng Bell 505 gặp nạn tại vùng biển thuộc địa giới hành chính tỉnh Quảng Ninh; chủ động phòng, chống, ứng phó, khắc phục hậu quả cơn bão Yagi bảo đảm an toàn tài sản của nhà nước và Nhân dân.

Hàng năm, hoàn thành nội dung, chương trình huấn luyện cho các đối tượng, kết quả 100% đạt yêu cầu, trên 75% đạt khá, giỏi; hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ. Chỉ đạo thành công diễn tập khu vực phòng thủ và diễn tập phương án phòng chống thiên tai, phòng chống cháy nổ, cháy rừng, tìm kiếm cứu nạn và phòng thủ dân sự cũng như các hoạt động tuần tra, kiểm soát, bảo đảm an ninh trật tự, an toàn giao thông tại địa phương.

Phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” tiếp tục phát triển sâu rộng, mô hình “Cát Hải 5 An” hoạt động hiệu quả. Tình hình an ninh chính trị được duy trì ổn định, trật tự an toàn xã hội, an toàn giao thông trên địa bàn được bảo đảm, không hình thành điểm nóng, không có tình huống đột xuất, bất ngờ, cuộc sống của Nhân dân bình yên, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

2. Đánh giá chung

Giai đoạn 2021-2025, kinh tế-xã hội của địa phương phát triển theo đúng kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm địa phương đã đề ra và phương án phát triển kinh tế-xã hội của địa phương được tích hợp trong Quy hoạch thành phố Hải Phòng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, cụ thể:

(1) Cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng, du lịch - dịch vụ đã trở thành ngành kinh tế giữ vai trò chủ đạo của địa phương. Quần đảo Cát Bà cùng với Vịnh Hạ Long được công nhận là Di sản Thiên nhiên thế giới đã thu hút đầu tư dự án khu đô thị, dịch vụ vịnh trung tâm Cát Bà, góp phần từng bước đưa đảo Cát Bà trở thành trung tâm du lịch sinh thái của cả nước và quốc tế.

(2) Một số công trình, dự án phục vụ phát triển công nghiệp công nghệ cao, hiện đại đã đưa vào khai thác và đang được tiếp tục đầu tư mở rộng quy mô như: Dự án Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng, dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng Khu công nghiệp Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng, dự án Tổ hợp sản xuất ô tô Vinfast, Dự án khu công nghiệp và khu phi thuế quan Xuân Cầu... tạo tiền đề vững chắc, đưa đảo Cát Hải trở thành trung tâm dịch vụ cảng biển, trung tâm dịch vụ logistics, khu công nghiệp công nghệ cao.

(3) Thu ngân sách của địa phương có bước phát triển đột phá, nguồn thu từ phí tham quan và lưu trú nghỉ đêm trên các vịnh thuộc quần đảo Cát Bà là nguồn thu chủ lực và bền vững, tăng nhanh theo từng năm.

(4) Tập trung cao thực hiện có hiệu quả công tác quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường với điểm nhấn nổi bật là việc hoàn thành hồ trợ tháo dỡ các cơ

sở nuôi trồng thủy sản trên các vịnh thuộc quần đảo Cát Bà đảm bảo chất lượng, tiến độ thời gian, được Nhân dân đồng tình ủng hộ. Xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu được chú trọng với nhiều cách làm mới, sáng tạo, hiệu quả; Cát Hải là huyện đầu tiên của thành phố được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới và được đón nhận Huân chương Lao động Hạng Ba, các xã đảo Cát Bà được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

(5) Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, đặc biệt là hạ tầng kỹ thuật, giao thông, điện, nước, xử lý rác thải, nước thải được quan tâm đầu tư. Công tác giải phóng mặt bằng phục vụ các dự án trên địa bàn đạt kết quả tốt, tạo môi trường thuận lợi thu hút đầu tư và thúc đẩy kinh tế địa phương phát triển. Điều chỉnh kịp thời và quản lý chặt chẽ quy hoạch tổng thể địa phương; kết nối với quy hoạch trong thành phố, trong vùng và quy hoạch ngành, lĩnh vực.

(6) Chất lượng công tác giáo dục, y tế có nhiều chuyển biến tiến bộ, đột phá; thực hiện tốt công tác an sinh xã hội, hoàn thành xóa hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn, đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân không ngừng được cải thiện và nâng cao.

(7) Công tác quốc phòng, an ninh gắn với xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc được chú trọng; chủ quyền biển đảo và an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội luôn được bảo đảm, mô hình “Cát Hải 5 An” và thương hiệu an ninh du lịch Cát Bà được du khách trong nước và quốc tế đánh giá cao, tạo môi trường ổn định, an toàn, thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội.

Bên cạnh những kết quả phát triển kinh tế-xã hội đã đạt được, giai đoạn 2021-2025, địa phương chịu ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid-19 (các năm 2021; 2022) và bão Yagi năm 2024, dẫn đến một số chỉ tiêu phát triển kinh tế-xã hội chưa đạt so với phương án phát triển kinh tế-xã hội đã được tích hợp trong quy hoạch của thành phố như: Tốc độ tăng giá trị sản phẩm trên địa bàn; khách du lịch; tổng mức đầu tư toàn xã hội và thu nhập bình quân đầu người.

3. Những bài học kinh nghiệm

- Thực hiện nghiêm các nguyên tắc, quy định của Đảng; đảm bảo vai trò lãnh đạo toàn diện của Đảng; duy trì sự đoàn kết, thống nhất trong nội bộ các thành viên Ủy ban nhân dân. Đồng thời, xây dựng đội ngũ cán bộ chủ chốt các cấp, nhất là người đứng đầu có bản lĩnh chính trị vững vàng, có trình độ, năng lực nổi trội, dám nghĩ, dám làm vì sự nghiệp chung.

- Trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế - xã hội đã có những biện pháp đổi mới mạnh mẽ, có những giải pháp hữu hiệu nhằm tháo gỡ những khó khăn và huy động mạnh mẽ các nguồn lực từ cộng đồng doanh nghiệp và xã hội đầu tư vào các lĩnh vực kinh tế - xã hội trọng điểm của địa phương. Kịp thời nắm tình hình thực tiễn để chủ động tham mưu, đề xuất với Thành ủy, HĐND, UBND thành phố ban hành những cơ chế, chính sách, nghị quyết đặc thù đối với các nhiệm vụ trọng tâm.

- Phát huy vai trò chủ động của chính quyền; chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân; phát huy dân chủ, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, tổ chức các phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả từ cơ sở, lấy hiệu quả từ cơ sở làm nền tảng, động lực phát triển.

- Thường xuyên đổi mới tác phong, lề lối làm việc, phương thức lãnh đạo, phát hiện những vấn đề phát sinh để kịp thời đưa ra giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; tập trung giải quyết dứt điểm những vấn đề được dư luận quan tâm, tạo sự đồng thuận của Nhân dân về đường lối, chủ trương phát triển.

- Chú trọng công tác sơ kết, tổng kết, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc, rút kinh nghiệm; trên cơ sở đó điều chỉnh, bổ sung những nhiệm vụ, giải pháp mang tính cốt lõi, thiết thực, hiệu quả trong quá trình phát triển kinh tế-xã hội.

II. XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ-XÃ HỘI 05 NĂM 2026-2030

1. Đánh giá thuận lợi và khó khăn giai đoạn 2026-2030

Giai đoạn 2026-2030 tình hình thế giới và khu vực diễn biến phức tạp, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn, nhưng cạnh tranh chiến lược, xung đột diễn ra dưới những hình thức mới và gay gắt hơn. Những vấn đề toàn cầu hoá, hội nhập quốc tế, an ninh phi truyền thống và cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang là những xu thế lớn, chi phối sâu sắc tiến trình phát triển của nhân loại. Phát triển bền vững trở thành xu hướng chung trên toàn thế giới; kinh tế số, kinh tế tuần hoàn, chuyển đổi xanh, chuyển đổi số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo đang là mô hình phát triển được nhiều quốc gia lựa chọn. Những vấn đề nêu trên sẽ tác động đến phát triển kinh tế trong nước, thành phố và đặc khu Cát Hải trong thời gian tới.

Thuận lợi, cơ hội: Cát Hải được Trung ương, thành phố xác định là đặc khu với những cơ chế đặc thù, lợi thế có cảng biển nước sâu Lạch Huyện - Cảng cửa ngõ quốc tế duy nhất của miền Bắc, các dịch vụ logistic, Cát Hải đóng vai trò quan trọng, là địa bàn trọng điểm về phát triển kinh tế biển của thành phố và các tỉnh phía Bắc. Quần đảo Cát Bà cùng với vịnh Hạ Long được công nhận là Di sản thiên nhiên thế giới liên tỉnh, thành phố đầu tiên của Việt Nam đã tạo ra cơ hội để du lịch Cát Bà phát triển toàn diện ở tầm cao mới. Một số công trình, dự án của quốc gia, thành phố và các tập đoàn kinh tế lớn được đưa vào khai thác, sử dụng cũng như tiếp tục được thu hút đầu tư, khởi công, triển khai đang và tiếp tục tạo ra động lực mới cho sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Tốc độ phát triển kinh tế, cùng các chính sách và môi trường kinh doanh thuận lợi sẽ tiếp tục thu hút các doanh nghiệp chiến lược, các nguồn lực lớn đầu tư vào địa phương.

Khó khăn, thách thức: Tình hình thế giới, khu vực và những vấn đề biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh... dự báo tiếp tục có những diễn biến phức tạp, khó lường. Khi thành lập đặc khu, Cát Hải chỉ còn chính quyền một cấp, đội ngũ cán bộ được sắp xếp tinh gọn, song, phải xử lý, giải quyết khối lượng công việc ngày càng nhiều, yêu cầu ngày càng cao, tiến độ ngày càng khẩn trương, tinh thần ngày càng quyết liệt hơn. Một số hạn chế, bất cập nội tại của địa phương về kết cấu hạ tầng giao thông; chất lượng nguồn nhân lực; trình độ, năng lực một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa ngang tầm yêu cầu nhiệm vụ...

2. Mục tiêu và các chỉ tiêu chủ yếu trong phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026-2030

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Hải Phòng nhiệm kỳ 2025-2030 và cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ đặc khu Cát Hải lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030; mục tiêu và các chỉ tiêu phát triển kinh tế-xã hội của địa phương giai đoạn 2026-2030, cụ thể như sau:

- Mục tiêu chung: Huy động tối đa các nguồn lực để chuyển đổi xanh, chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, xây dựng và phát triển Cát Hải trở thành đặc khu hiện đại, văn minh, là địa bàn trọng điểm kinh tế biển của thành phố và các tỉnh phía Bắc. Đảo Cát Bà trở thành Khu du lịch quốc gia, trung tâm du lịch sinh thái biển quốc tế; đảo Cát Hải là trung tâm dịch vụ cảng biển-logistics, khu công nghiệp hiện đại; chú trọng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân; bảo đảm quốc phòng, an ninh; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị vững mạnh.

- Các chỉ tiêu về kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh:

(1) Hằng năm, thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tăng bình quân 15%/năm.

(2) Hằng năm, tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn tăng bình quân 14% đến 15%/năm; trong đó: Khu vực nông, lâm, thủy sản tăng 1,5% đến 2%/năm; Khu vực Công nghiệp - Xây dựng tăng 9% đến 10%/năm; Khu vực Dịch vụ tăng 17%/năm.

(3) Đến năm 2030, giá trị sản phẩm trên 1 ha đất nuôi trồng thủy sản đạt 250 triệu đồng.

(4) Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công hằng năm tối thiểu đạt 95%.

(5) Phân đầu 50% số cơ sở sản xuất kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp cơ sở.

(6) Thu hút khách du lịch đến năm 2030 đạt 6,5 triệu lượt khách.

(7) Giai đoạn 2026 - 2030, thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn tăng bình quân 14% đến 15%/năm.

(8) Không có hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều.

(9) Hằng năm, chỉ tiêu gia đình văn hóa đạt trên 95%; thôn văn hóa đạt trên 80%.

(10) Duy trì số trường đạt chuẩn Quốc gia. Phần đầu đến năm 2030 có thêm từ 1 đến 2 trường đạt chuẩn Quốc gia.

(11) Phần đầu đến năm 2030, 100% các cấp học: mầm non, tiểu học, trung học cơ sở có ít nhất một nhà đa năng; 100% cơ sở giáo dục được trang bị ít nhất một phòng học thông minh.

(12) Đến năm 2030, tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 100%.

(13) Tỷ lệ người tham gia bảo hiểm xã hội đến năm 2030 đạt 64% lực lượng lao động trong độ tuổi.

(14) 100% trạm y tế đặc khu đạt chuẩn Quốc gia theo Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế xã.

(15) Đến năm 2027 đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; đến năm 2030 đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

(16) Hằng năm, tỷ lệ dân số được sử dụng nước sạch đạt 100%.

(17) Hằng năm, tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt đạt 100%.

(18) Đến năm 2030, 40% doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo.

(19) Hằng năm, tỷ lệ tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ và tham gia Công an nhân dân đạt 100%.

3. Nhiệm vụ, giải pháp phát triển ngành, lĩnh vực

3.1. Phát triển kinh tế-xã hội theo quy hoạch, rà soát điều chỉnh các quy hoạch chuyên ngành; duy trì mô hình tăng trưởng với khu vực dịch vụ là trọng tâm, mũi nhọn thúc đẩy tốc độ tăng giá trị sản phẩm trên địa bàn.

Sau khi điều chỉnh Quy hoạch thành phố Hải Phòng thời kỳ 2021-2030 tầm nhìn đến năm 2050 được cấp thẩm quyền phê duyệt; đặc khu Cát Hải phát triển kinh tế - xã hội địa phương theo phương án tổng thể phát triển kinh tế-xã hội thời kỳ 2021-2030 tầm nhìn đến năm 2050 được tích hợp trong Quy hoạch thành phố Hải Phòng thời kỳ 2021-2030 tầm nhìn đến năm 2050 được điều chỉnh. Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất và tổ chức thực hiện có hiệu quả quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030, kế hoạch sử dụng đất hằng năm bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả. Chú trọng thực hiện công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch theo quy định.

Xây dựng và phát triển kinh tế đặc khu theo hướng ưu tiên, tập trung phát triển khu vực dịch vụ với tốc độ tăng tối thiểu 17%/năm; khu vực công nghiệp - Xây dựng tăng 9% đến 10%/năm và khu vực nông-lâm-thủy sản tăng từ 1,5% đến 2%/năm.

3.2. Đẩy mạnh thu ngân sách; đầu tư công có trọng tâm, trọng điểm, tập trung các dự án lớn góp phần từng bước đồng bộ hạ tầng kỹ thuật theo hướng hiện đại

Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: Tăng cường khai thác và quản lý tốt các nguồn thu ngân sách địa phương, đồng thời đề ra các giải pháp chống thất thu; thực hiện công khai, minh bạch, kiểm soát chặt chẽ các khoản thu. Xây dựng đề án tăng phí tham quan và phí lưu trú nghỉ đêm trên các vịnh thuộc

quần đảo Cát Bà theo hướng tiệm cận với phí tham quan vịnh Hạ Long có lộ trình và thời gian tăng cụ thể trình cấp thẩm quyền xem xét, quyết định.

Đầu tư công: Xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 và kế hoạch đầu tư công hằng năm theo hướng sử dụng hiệu quả nhất nguồn vốn đầu tư công để xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, hiện đại thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội của đặc khu; đồng thời, xây dựng kịch bản giải ngân nguồn vốn đầu tư công cho từng dự án đảm bảo tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công hằng năm tối thiểu đạt 95%.

3.3. Huy động các nguồn lực cho đầu tư phát triển.

Huy động tối đa các nguồn lực đầu tư nhất là nguồn vốn tư nhân từ các tập đoàn kinh tế lớn; đẩy mạnh thu hút đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng và cơ sở vật chất phục vụ du lịch, trọng tâm là các khu nghỉ dưỡng, vui chơi, giải trí cao cấp, khách sạn, nhà hàng đạt tiêu chuẩn quốc gia và quốc tế; đầu tư, nâng cấp hệ thống giao thông, điện, nước ngọt, xử lý nước thải, chất thải rắn trên địa bàn, xây dựng đảo Cát Bà trở thành khu du lịch quốc gia, trung tâm du lịch sinh thái biển quốc tế; Đề nghị thành phố đẩy nhanh tiến độ đưa lưới điện quốc gia 220 KV ra đảo Cát Hải, Cát Bà và đầu tư đưa hệ thống đưa nước ngọt ra đảo Cát Bà.

3.4. Tập trung chuyển đổi xanh trên đảo Cát Bà, xây dựng đảo Cát Bà trở thành Khu du lịch quốc gia, trung tâm du lịch sinh thái biển quốc tế

Xây dựng thành công chuyển đổi xanh tại Điểm du lịch cộng đồng Việt Hải về các lĩnh vực du lịch, nông nghiệp, năng lượng, giao thông, môi trường tạo điểm nhấn và nhân rộng các mô hình chuyển đổi xanh ra các khu vực còn lại trên đảo Cát Bà; đồng thời, bám sát Đề án chuyển đổi xanh thành phố Hải Phòng giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn đến năm 2050 khi được cấp thẩm quyền phê duyệt để kịp thời triển khai thực hiện chuyển đổi xanh trên đảo Cát Bà.

Đổi mới nội dung, cách thức và hiệu quả hoạt động xúc tiến quảng bá du lịch trong nước và nước ngoài. Phối hợp, đề nghị cấp có thẩm quyền công nhận đảo Cát Bà là Khu du lịch Quốc gia. Đôn đốc các nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ các dự án nhằm tăng số lượng các cơ sở lưu trú khách du lịch; tạo các sản phẩm du lịch mới thu hút du khách đến với Cát Bà. Đa dạng các hình thức, sản phẩm du lịch, đặc biệt quan tâm phát triển du lịch sinh thái cộng đồng kết hợp nghỉ dưỡng với loại hình Homestay cao cấp ở khu vực nông thôn đảo Cát Bà trở thành các khu vệ tinh của trung tâm du lịch Cát Bà. Công bố các vùng vui chơi, giải trí trên các vịnh, đồng thời huy động các nhà đầu tư chiến lược đầu tư các hình thức vui chơi, giải trí trên các vịnh theo hướng đa dạng, khác biệt, chất lượng cao, phù hợp xu hướng nhu cầu của khách du lịch trong nước và quốc tế.

3.5. Xây dựng đảo Cát Hải là trung tâm dịch vụ cảng biển-logistics, khu công nghiệp hiện đại.

Tiếp tục đề nghị Trung ương và thành phố quan tâm, chỉ đạo các cấp ngành, đơn vị liên quan đẩy nhanh tiến độ thi công và sớm hoàn thành các dự án

đưa vào khai thác, vận hành để đồng bộ hóa cơ sở hạ tầng phục vụ dịch vụ cảng biển và logistics khu vực đảo Cát Hải như: Các bến còn lại của Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng; dự án xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai-Hà Nội-Hải Phòng; dự án Khu cảng hàng hóa, bến phà, bến tàu khách, nhà máy sản xuất các sản phẩm du lịch, khu dịch vụ hậu cần du lịch của tập đoàn Sungroup; dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng Khu công nghiệp Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng; dự án khu công nghiệp và khu phi thuế quan Xuân Cầu...

3.6. Phát triển kinh tế tư nhân nhanh, bền vững, hiệu quả, kinh tế tư nhân là động lực quan trọng trong phát triển kinh tế; đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, thực hiện chuyển đổi số và phong trào “Bình dân học vụ số”

Tập trung chỉ đạo, triển khai và thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân và các văn bản của Trung ương và thành phố về phát triển kinh tế tư nhân nhanh, bền vững, hiệu quả; khuyến khích các doanh nghiệp có đổi mới sáng tạo trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Tăng cường nguồn lực, nhân lực, đẩy mạnh đầu tư cho chuyển đổi xanh, chuyển đổi số và phong trào “Bình dân học vụ số”; nâng cao nhận thức của các chủ thể về đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo vào phát triển kinh tế nhanh và bền vững. Đẩy mạnh phát triển và ứng dụng khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, nhất là trong các ngành như công nghiệp cơ khí chế tạo, dịch vụ logistics, quản trị, hành chính...

3.7. Phát triển kinh tế nông thôn gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới; tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu bảo đảm sự phát triển bền vững.

Đẩy mạnh phát triển kinh tế nông thôn gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, phát triển nông nghiệp và thủy sản kết hợp du lịch dịch vụ trải nghiệm và theo hướng ứng dụng công nghệ cao để có nông sản tham gia sâu vào chuỗi sản phẩm trong nước và xuất khẩu. Khuyến khích phát triển chăn nuôi, gìn giữ nguồn gen bản địa phù hợp với địa phương và nhu cầu của thị trường. Rà soát, điều chỉnh quy hoạch lâm nghiệp, giao đất lâm nghiệp gắn với giao rừng; cấm mốc giới ổn định trên thực địa.

Nâng cao năng lực quản lý và khai thác tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học và cảnh quan biển, đảo. Tăng cường các biện pháp giảm thiểu tác động môi trường trong các hoạt động du lịch; xây dựng và triển khai đề án giảm phát thải khí các bon, nâng cao nhận thức và thực hiện hiệu quả việc phân loại rác thải và giảm thiểu rác thải nhựa trên địa bàn. Chủ động các giải pháp xử lý tình huống trong phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn, ứng phó sự cố môi trường, biến đổi khí hậu, nước biển dâng.

3.8. Chú trọng công tác bảo tồn, bảo vệ và phát huy giá trị Di sản thiên nhiên thế giới Vịnh Hạ Long - Quần đảo Cát Bà

Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền và truyền thông về Di sản thiên nhiên thế giới Vịnh Hạ Long - Quần đảo Cát Bà trên các phương tiện, thông tin, truyền thông trong và ngoài nước.

Thực hiện quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị Di sản thiên nhiên thế giới Vịnh hạ Long - Quần đảo Cát Bà theo chỉ đạo của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Văn bản số 4682/BVHTTDL-DSVH ngày 31/8/2023.

3.9. Phát triển văn hóa-xã hội, không ngừng nâng cao đời sống vật chất của và tinh thần của Nhân dân

Về giáo dục và đào tạo: Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác giáo dục, đào tạo, đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, trí tuệ nhân tạo, xây dựng xã hội học tập. Quan tâm, đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ công tác giáo dục và đào tạo. Triển khai xây dựng mô hình Chủ nghĩa xã hội gắn với con người Xã hội chủ nghĩa trong điều kiện thực tiễn đặc khu Cát Hải.

Về y tế và nâng cao sức khỏe cho Nhân dân: Xây dựng đội ngũ cán bộ y tế có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ giỏi, phẩm chất đạo đức tốt, năng lực quản lý chuyên nghiệp, khoa học; tăng cường công tác đào tạo và nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ y tế, bảo đảm đủ theo vị trí việc làm và phân bổ hợp lý; nâng cao chất lượng các tiêu chí của Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã; duy trì và phát triển tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế.

Về văn hóa: Tiếp tục phát huy phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với nâng cao chất lượng xây dựng gia đình văn hóa, kiến tạo môi trường và đời sống văn hóa phong phú, lành mạnh. Thực hiện tốt công tác bảo tồn các di sản văn hóa, phát huy các giá trị văn hoá truyền thống, khai thác hiệu quả các lễ hội văn hóa địa phương gắn với phát triển du lịch.

Về an sinh-xã hội: Thực hiện tốt chính sách xã hội, an sinh xã hội. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách bảo hiểm xã hội; ngăn chặn, đấu tranh, phòng ngừa các tệ nạn xã hội. Đảm bảo công bằng, tiến bộ xã hội, không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân.

3.10. Về quốc phòng-an ninh

Tiếp tục thực hiện hiệu quả nhiệm vụ quốc phòng, an ninh trên địa bàn. Tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ đặc khu, diễn tập phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và phòng thủ dân sự hàng năm; xây dựng khu vực phòng thủ thành phố vững chắc; tạo môi trường thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ chủ quyền biển đảo. Quan tâm, tiếp tục đầu tư xây dựng công trình quốc phòng; thực hiện tốt công tác bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh, công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ.

Chủ động phòng ngừa tội phạm; bảo đảm an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ, cứu nạn cứu hộ; tăng cường công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự; phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Triển khai xây dựng mô hình “Cát Hải không ma túy” góp phần xây dựng “Hải Phòng trở thành thành phố không ma túy”. Tiếp tục duy trì và phát huy hiệu quả mô hình “*Cát Hải 5 An*”, giữ vững thương hiệu an ninh du lịch Cát Bà, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Ủy ban nhân dân đặc khu Cát Hải báo cáo đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025 và xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026-2030 của địa phương đề nghị Sở Tài chính và Thống kê thành phố tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố./.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND thành phố;
- Sở Tài chính;
- Thống kê thành phố;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND đặc khu;
- CT và các PCT UBND đặc khu;
- Các CQCM thuộc UBND đặc khu;
- Các đơn vị SN thuộc UBND đặc khu;;
- C, PCVP HĐND và UBND đặc khu;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phan Viết Điện